**TAND HUYỆN LỤC NAM**
**TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 47/2018/HS-ST
Ngày 19 - 10 - 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Y.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Xuân Chung;

2. Ông Từ Minh Hải.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Công Định- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thắm- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2018/TLST - HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Tống Văn H, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2000 tại xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn Y và bà Giáp Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 18/6/2018 đến nay ( có mặt ).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Giáp Thị Đ- Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tống Văn H, sinh ngày 02/10/2000, có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện ma túy. Buổi sáng ngày 18/6/2018, H một mình bắt xe buýt từ huyện Lục Nam xuống thành phố M tìm mua ma túy để sử dụng. Tại thành phố M, H gặp một người đàn ông tên Q nhưng không

biết rõ họ tên và địa chỉ. H hỏi Q có ma túy loại heroin không, Q bảo có. H đưa cho Q số tiền 2.000.000 đồng để mua ma túy, Q cầm tiền và đưa cho H 01 gói ma túy heroin đựng trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng đen. H cầm vỏ bao thuốc lá có chứa ma túy heroin mà Q đưa cho rồi đút vào túi quần phía trước bên phải H đang mặc và bắt xe buýt quay về huyện Lục Nam. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tống Văn H về đến khu vực gần cây xăng quân đội thuộc thôn 19, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì xuống xe. Tại đây, H bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Lục Nam đến kiểm tra. Do sợ hãi nên H đã lấy vỏ bao thuốc lá đựng gói ma túy vừa mua được từ trong túi quần ra và vứt xuống đất gần chỗ H đứng. Nhưng sau đó H đã tự giác nhặt số ma túy này lên và theo cơ quan công an về trụ sở Công an xã P, huyện Lục Nam để làm việc. Cơ quan điều tra đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với Tống Văn H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tang vật thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng đen, bên trong có 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đựng chất cục bột màu trắng (nghi là ma túy heroin) thu giữ tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại túi quần bên trái phía sau đang mặc của H, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước đang mặc của H 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng và 01 điện thoại di động Mastel màu vàng đen đều đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong tại chỗ đối với vật chứng nghi là ma túy heroin trong phong bì thư ký hiệu "QT" (Quá trình niêm phong không niêm phong vỏ bao thuốc lá) và trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) – Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy, trọng lượng chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 789/KL-PC54 ngày 20/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là chất ma túy heroine, có khối lượng 1,351 gam.*

Ngày 19/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Tống Văn H tại thôn T, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên quá trình thi hành Lệnh khám xét, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam xác định Tống Văn H thường xuyên vắng mặt ở địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết H đi đâu làm gì. Do vậy cơ quan điều tra đã lập biên bản làm việc về nội dung này để phục vụ công tác điều tra, giải quyết vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Tống Văn H, H khai chỉ biết tên người đó là Q, ngoài ra H không biết cụ thể họ tên và địa chỉ của người này ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với số vật chứng gồm: 01 vỏ bao thuốc lá vinataba màu vàng đen, số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 điện thoại di động Iphone màu trắng và 01 điện thoại di động Mastel màu vàng đen đều đã qua sử dụng; 01 phong bì thư ký hiệu "QT" có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu có chứa chất ma tuý Heroine do Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định, Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng hồ sơ vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Tống Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 44/KSĐT ngày 27/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố Tống Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam sau khi trình bày lời luận tội, phân tích hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và tuyên bố bị cáo Tống Văn H phạm tội "phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điều luật và xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm c hoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt Tống Văn H từ 09 đến 12 tháng tù. Miễn hình hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphonne màu trắng, 01 điện thoại Mastel màu vàng đen đều đã qua sử dụng; 100.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng đen; 01 phong bị thư ký hiệu "QT" có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định có chất ma túy Heroine.

Về án phí: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1 ]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2 ]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Tống Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/6/2018, tại khu vực gần cây xăng quân đội thuộc thôn 19, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, khi Tống Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép **1,351 gam** chất ma túy loại Heroine thì Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Lục Nam phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Hành vi của Tống Văn H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm như trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản...Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[ 3 ]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Tống Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự. Ông nội bị cáo được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Y chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[ 4 ]. Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[ 5 ]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa có gia đình riêng, không có nghề nghiệp ổn định, thuộc gia đình hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[ 6 ]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 điện thoại di động Iphonne màu trắng, 01 điện thoại Mastel màu vàng đen đều đã qua sử dụng; 100.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là tài sản của

bị cáo, không L quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba mà vàng đen; 01 phong bị thư ký hiệu "QT" có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định có chất ma túy Heroine giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[ 8 ]. Đối với đối tượng bán ma túy cho Tống Văn H, H chỉ biết tên người đó là Q, còn không biết cụ thể họ tên và địa chỉ của Q ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[ 9 ]. Về án phí: Bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[ 10 ]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[ 11 ]. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với hành vi, tội danh của bị cáo như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo chưa đủ cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

***Tuyên bố:*** Bị cáo Tống Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

***Căn cứ vào:*** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Tống Văn H 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/6/2018.

***Về vật chứng:*** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphonne màu trắng, 01 điện thoại Mastel màu vàng đen đều đã qua sử dụng; 100.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng đen; 01 Phong bị thư ký hiệu "QT" có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định có chất ma túy Heroine.

***Về án phí:*** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Về quyền kháng cáo:*** Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Y**